TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-DS	*ĐP, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 351; Điều 471 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST- DS ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Sáu, sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn 9 Nại Sa, xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị Nh, sinh năm 1974 và ông Đỗ Văn T, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: Thôn 9 Yên Châu, xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đỗ Tiến B, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn 9 Yên Châu, xã TC, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Bà Đỗ Thị Nh có nghĩa vụ thanh toán trả bà Đỗ Thị S số tiền đã góp họ là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Bà Đỗ Thị Nh cam kết thực hiện nghĩa vụ trả tiền như sau:

Chậm nhất đến ngày 25/6/2023, bà Đỗ Thị Nh phải thanh toán trả cho bà Đỗ Thị S7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)

Chậm nhất đến ngày 25/6/2025, bà Đỗ Thị Nh phải thanh toán trả cho bà Đỗ Thị S10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Nếu bà Đỗ Thị Nh vi phạm bất kỳ thời hạn trả tiền nào như cam kết nêu trên thì bà Đỗ Thị S có quyền đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền buộc bà Nh phải thi hành nghĩa vụ trả tiền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.4. Về án phí: Bà Đỗ Thị S phải chịu 212.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đỗ Thị S là người cao tuổi nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà S. Hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị S số tiền tạm ứng án phí 420.000 đồng (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003049 ngày 01/3/2023.

Bà Đỗ Thị Nh phải chịu 212.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐP, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà